

Số: 10534/BTC-QLCS

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2023

V/v triển khai thực hiện Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương;
- Các Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc trung ương;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.

Ngày 26/9/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (thay thế Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ). Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/11/2023. Nghị định đã quy định cụ thể tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; khoán kinh phí sử dụng xe ô tô; thuê dịch vụ xe ô tô và sắp xếp lại, xử lý xe ô tô. Nghị định không giao Bộ Tài chính quy định chi tiết nhưng là cơ quan chịu trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, vì vậy, Bộ Tài chính đề nghị Quý cơ quan quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức, xử lý, thanh lý xe ô tô dôi dư và các nhiệm vụ khác quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP. Trong đó, lưu ý một số nội dung sau:

1. Số lượng và mức giá mua xe ô tô quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP là số lượng và mức giá tối đa. Căn cứ vào nhu cầu sử dụng xe ô tô thực tế để thực hiện nhiệm vụ được giao và nguồn hình thành tài sản tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, nguồn kinh phí thực hiện mua sắm (nguồn ngân sách nhà nước cấp, ngân sách nhà nước hỗ trợ, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn kinh phí khác được phép sử dụng theo quy định của pháp luật), cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, điều chuyển, mua sắm xem xét, quyết định số lượng và mức giá mua xe phù hợp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

2. Xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ chức danh tại mục 1 Chương II Nghị định số 72/2023/NĐ-CP theo đúng đối tượng quy định tại Số thứ tự I, II, III, IV, V Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở ban hành kèm theo Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị và quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP.

Đối với những chức danh không nằm trong danh mục quy định tại Số thứ tự I, II, III, IV, V Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở ban hành kèm theo Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị đã được trang bị xe ô tô chức danh theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP thì tiếp tục sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP (như: Cấp phó phụ trách được hưởng lương hoặc hệ số phụ cấp như cấp trưởng (Phó trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội phụ trách,...), Ủy viên ban thường vụ Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh; Phó Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh; Chủ tịch Mặt trận tổ quốc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh...).

3. Xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại mục 2 Chương II Nghị định số 72/2023/NĐ-CP. Trong đó:

3.1. Đối tượng được sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung được xác định theo quy định tại Số thứ tự VI, VII, VIII Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở ban hành kèm theo Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị và quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP; cụ thể một số chức danh như sau:

- a) Phó Tổng cục trưởng và tương đương, gồm:
 - Phó tổng cục trưởng.
 - Phó Giám đốc Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
 - Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu lập pháp thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
 - Phó Trưởng Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.
 - Ủy viên chuyên trách Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội.
 - Ủy viên ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương.
 - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (trừ thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh).

- Phó Chủ tịch Ủy ban giám sát tài chính quốc gia.

- Phó trưởng đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Phó Chủ tịch các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương (đối với các tổ chức hội có đảng đoàn).

- Chủ tịch các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương (đối với các tổ chức hội không có đảng đoàn).

- Phó Tổng Biên tập Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Phó Tổng Biên tập Báo Đại biểu nhân dân; Phó Giám đốc Truyền hình Quốc hội.

- Phó Tổng Giám đốc Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

- Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao; Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao.

- Giám đốc học viện trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

b) Vụ trưởng và tương đương, gồm:

- Vụ trưởng, cục trưởng, viện trưởng, trưởng ban và tương đương thuộc ban, cơ quan của Đảng; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương.

- Trưởng ban đảng, cơ quan trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy.

- Ủy viên Hội đồng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

- Tổng Thư ký Liên hiệp Hội ở Trung ương.

- Thư ký các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước.

- Vụ trưởng, trưởng các cơ quan, đơn vị và tương đương của các cơ quan thuộc Chính phủ.

- Ủy viên ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố, đảng bộ khối trực thuộc Trung ương.

- Vụ trưởng và tương đương của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, trường cơ quan, đơn vị của Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phó Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao; Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao.

- Phó giám đốc các học viện trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Vụ trưởng, cục trưởng, trưởng cơ quan, đơn vị và tương đương thuộc tổng cục và tương đương tổng cục.

- Giám đốc sở, trưởng cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội và tương đương cấp tỉnh.

- Phó tổng thư ký liên hiệp hội ở Trung ương; trưởng ban, đơn vị các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương (đối với các tổ chức hội có đảng đoàn).

- Phó chủ tịch các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương (đối với các tổ chức hội không có đảng đoàn).

c) Phó Vụ trưởng và tương đương, gồm:

- Phó vụ trưởng, phó cục trưởng, phó viện trưởng, phó trưởng ban và tương đương thuộc các ban, cơ quan của Đảng; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương.

- Phó trưởng ban đảng, cơ quan trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy.

- Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố.

- Thư ký các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, bộ trưởng và tương đương, bí thư tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương.

- Phó vụ trưởng, phó trưởng các cơ quan, đơn vị và tương đương của các cơ quan thuộc Chính phủ.

- Phó giám đốc sở, phó trưởng các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và tương đương ở cấp tỉnh.

- Phó bí thư quận, huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy.

- Ủy viên ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương.

- Phó vụ trưởng và tương đương của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, phó trưởng các cơ quan, đơn vị của Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phó vụ trưởng, phó trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tổng cục và tương đương tổng cục.

- Phó trưởng ban, đơn vị các hội quần chúng có đảng đoàn do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương (đối với các tổ chức hội có đảng đoàn).

- Trưởng các hội cấp tỉnh được giao biên chế.

3.2. Đối với các chức danh hiện hành không có trong danh mục nêu tại điểm 3.1 mục này mà có hệ số phụ cấp tương đương với hệ số phụ cấp chức

vụ của các chức danh quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 2 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP (như: Đại biểu Quốc hội chuyên trách, ...) thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Quý cơ quan phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để phối hợp xử lý. *7/2023*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ | (để b/c);
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KTTH);
- Bộ trưởng, Thủ trưởng Bộ Tài chính;
- Sở TC các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Vụ: PC, NSNN, HCSN;
- Lưu: VT, QLCS *660b*. *jd*



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Đức Chi